

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2008/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 03 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về dạy thêm học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1926/TTr-GD&ĐT ngày 14/12/2007 về việc Ban hành quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 19/2000/QĐ-UB ngày 25/3/2000 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 22/2008/QĐ-UBND ngày 06/3/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của quy định này là các đơn vị giáo dục và cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia, tổ chức thực hiện việc dạy thêm, học thêm ngoài giờ.

Dạy thêm, học thêm ngoài giờ được đề cập trong Quy định này là hoạt động dạy học ngoài giờ học thuộc Kế hoạch giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, với nội dung dạy học trong phạm vi chương trình giáo dục phổ thông.

Văn bản này quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường và dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường; trách nhiệm quản lý và tổ chức dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dạy thêm học thêm

1. Nội dung và phương pháp dạy thêm học thêm phải góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách cho học sinh; phải phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông và đặc điểm tâm sinh lý của người học.

2. Không được ép buộc học sinh học thêm để thu tiền.

3. Các tổ chức, cá nhân thực hiện dạy thêm phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép dạy thêm.

Điều 3. Các trường hợp không thực hiện dạy thêm

1. Các lớp dạy học 2 buổi/ngày, nhà trường và giáo viên không được tổ chức dạy thêm cho học sinh; việc ôn thi tốt nghiệp, ôn thi chuyển cấp, phụ đạo học sinh yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi chỉ bố trí dạy thêm trong các buổi học tại trường.

2. Không dạy thêm cho học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: nhận quản lý học sinh ngoài giờ học theo yêu cầu của gia đình; phụ đạo cho học sinh học lực yếu, kém; bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục, thể thao; luyện tập kỹ năng đọc, viết cho học sinh, và đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Chương II

DẠY THÊM, HỌC THÊM TRONG VÀ NGOÀI NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường là dạy thêm, học thêm do các đơn vị giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông thực hiện.

2. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường bao gồm: phụ đạo cho học sinh xếp loại học lực yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; dạy thêm cho những học sinh có nguyện vọng củng cố, bổ sung kiến thức; ôn thi tuyển sinh vào lớp 10; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp.

3. Tiêu chuẩn giáo viên dạy thêm trong nhà trường: Giáo viên giảng dạy đạt trình độ chuẩn đào tạo theo yêu cầu cấp học đang giảng dạy, có uy tín trong phụ huynh và hội đồng sư phạm.

4. Yêu cầu cơ sở vật chất: Không vượt quá 35 học sinh/lớp và đảm bảo cơ sở vật chất đúng Quy định về vệ sinh trường học ban hành kèm theo Quyết định 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 5. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường là dạy thêm, học thêm do các tổ chức khác ngoài các tổ chức nói tại Khoản 1, Điều 4 của quy định này, hoặc cá nhân thực hiện.

2. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường bao gồm: bồi dưỡng kiến thức, ôn luyện thi. Tổ chức, cá nhân đăng ký mở lớp dạy thêm ngoài nhà trường phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Đối với giáo viên: Giáo viên giảng dạy phải đạt trình độ chuẩn đào tạo theo yêu cầu cấp học đang giảng dạy. Đối với những giáo viên đang công tác tại các cơ sở thuộc ngành giáo dục- đào tạo quản lý phải là giáo viên đã được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp huyện, thành phố trở lên đối với cấp trung học cơ sở, là giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên đối với cấp trung học phổ thông.

b) Yêu cầu cơ sở vật chất: Không vượt quá 25 học sinh/lớp và đảm bảo cơ sở vật chất đúng Quy định về vệ sinh trường học ban hành kèm theo Quyết định 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

c) Phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép dạy thêm.

3. Ngoài những giáo viên được dạy thêm theo quy định tại Khoản 2, Điều 5, những cá nhân dạy thêm theo hình thức "gia sư" (nhóm không quá 8 học sinh), dạy kèm cặp từng học sinh theo yêu cầu của học sinh hoặc gia đình thì không thuộc loại hình dạy thêm phải xin phép, nhưng phải tự chịu trách nhiệm về chất lượng và nội dung giảng dạy.

Các trung tâm luyện thi tuyển sinh cao đẳng, đại học và chuyên nghiệp tổ chức trong nhà trường, tại cơ sở giáo dục đại học hoặc tại cơ sở riêng, các trung tâm gia sư thuộc diện đơn vị kinh doanh (có giấy đăng ký kinh doanh) phải được Sở Giáo dục và Đào tạo cho phép chính thức trước khi triển khai dạy thêm.

Điều 6. Nội dung, mục đích, yêu cầu quản lý đối với dạy thêm học thêm

1. Không tổ chức dạy thêm hoặc dạy tăng tiết đồng loạt cho tất cả các khối lớp; chỉ tổ chức dạy thêm mang tính chất hỗ trợ kiến thức theo yêu cầu đối với học sinh yếu kém, ôn thi lớp cuối cấp, luyện thi tuyển sinh, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng ngoại ngữ và tin học;

2. Không được dùng các biện pháp trực tiếp hoặc gián tiếp ép buộc học sinh học thêm ngoài giờ tại các lớp trong hoặc ngoài nhà trường;

3. Không được giải trước các đề thi, đề kiểm tra sẽ thực hiện tại lớp, trường (kể cả gợi ý trả lời các câu hỏi kiểm tra miệng, kiểm tra 15 phút).

4. Hiệu trưởng, thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm chính về tổ chức, quản lý, kiểm tra và chất lượng dạy thêm học thêm tại đơn vị mình;

5. Không dạy thêm vào buổi tối (từ sau 19 giờ đối với THCS, 20 giờ 00 đối với THPT và các lớp luyện thi); không dạy thêm vào ngày chủ nhật và trong thời gian thi học kỳ; đảm bảo thời gian cho học sinh nghỉ ngơi và chuẩn bị bài vở ở nhà; đảm bảo cho giáo viên, học sinh nghỉ hè ít nhất 1 tháng, và giáo viên có thời gian tham gia các hoạt động khác của ngành; không tổ chức hoặc cấp phép dạy thêm quá sớm (2 tháng đầu năm học) để đảm bảo ổn định các nề nếp dạy học;

6. Dạy thêm trong nhà trường thực hiện theo sự phân công của thủ trưởng đơn vị;

7. Dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện theo quy định về cấp phép, và phải có cam kết với thủ trưởng đơn vị đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định dạy thêm.

Điều 7. Mức thu học phí dạy thêm

- Trung học cơ sở: Mỗi môn học dạy thêm không quá 2 buổi /tuần, mỗi buổi dạy thêm được tính 2 tiết (45 phút/ tiết).

Mức thu: Thu không quá 40.000 đồng/tháng/học sinh/môn học.

- Trung học phổ thông: Mỗi môn học dạy thêm không quá 2 buổi/tuần, mỗi buổi dạy thêm được tính 2 tiết (45 phút/ tiết).

Mức thu: Thu không quá 50.000 đồng/tháng/học sinh/môn học.

(Mức thu cụ thể do từng địa phương quy định, nhưng không được vượt quá mức trần quy định trên đây).

Điều 8. Quản lý và sử dụng học phí

1. Những lớp dạy thêm trong nhà trường :

- Hiệu trưởng hoặc thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm quản lý thu, chi và báo cáo quyết toán nguồn thu dạy thêm với các cấp thẩm quyền đúng theo chế độ tài chính hiện hành (thông qua bộ phận kế toán đơn vị).

- Nội dung, mức chi: Tổng số thu dạy thêm trong năm (100%), trong đó 75% chi thù lao cho giáo viên trực tiếp đứng lớp; 05% chi cho công tác quản lý chuyên môn và tài chính; 13% khấu hao cơ sở vật chất, điện nước, tăng cường cơ sở vật chất trường học; 07% trích chi phúc lợi chung và các chi phí khác có liên quan đến lớp dạy thêm.

Đối với những lớp luyện thi ở khối 12, tổng số thu dạy thêm trong năm (100%), trong đó 75% chi thù lao cho giáo viên trực tiếp đứng lớp; 03% chi cho công

tác quản lý chuyên môn và tài chính; 13% khấu hao cơ sở vật chất, điện nước, tăng cường cơ sở vật chất trường học; 09% trích chi phúc lợi chung và các chi phí khác có liên quan đến lớp dạy thêm.

2. Dạy thêm ngoài nhà trường:

- Hiệu trưởng nhà trường, thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm kiểm tra chuyên môn và quản lý thu chi dạy thêm theo hướng dẫn quy định. Giáo viên có sổ thu, phiếu thu học phí của từng học sinh theo qui định hiện hành.

- Nội dung, mức chi: Tổng số thu trong năm (100%) được phân bổ như sau:

Sử dụng 90 % chi thù lao cho giáo viên trực tiếp đứng lớp; 05% để bổ sung tăng cường cơ sở vật chất và hoạt động nhà trường, 05% nộp về trường để phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra chuyên môn và tài chính.

Tất cả các cá nhân, tổ chức dạy thêm đều phải có trách nhiệm miễn, giảm học phí cho các đối tượng chính sách và đóng góp cho quỹ Khuyến học của địa phương.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, CẤP PHÉP, TỔ CHỨC THỰC HIỆN DẠY THÊM HỌC THÊM

Điều 9. Trách nhiệm quản lý, tổ chức dạy thêm học thêm

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố:

- Quản lý dạy thêm học thêm bậc tiểu học đối với các trường hợp nêu tại Khoản 2, Điều 3, Chương I và cấp trung học cơ sở trên địa bàn;

- Chỉ đạo ngành giáo dục địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm về dạy thêm trái với quy định;

2. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, thủ tục cấp phép dạy thêm;

- Tổ chức, quản lý chuyên môn và quản lý nguồn thu ở các lớp dạy thêm thuộc cấp trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng trên phạm vi toàn tỉnh;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm trên địa bàn để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm.

3. Trách nhiệm của các Phòng Giáo dục và Đào tạo, hiệu trưởng nhà trường, thủ trưởng các cơ sở, đơn vị có tổ chức dạy thêm:

a) Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố chịu trách nhiệm:

- Kiểm tra việc tổ chức, quản lý dạy thêm và tổng hợp báo cáo quyết toán nguồn thu dạy thêm ở các trường thuộc địa bàn quản lý.

- Kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm các qui định về dạy thêm học thêm.

b) Hiệu trưởng nhà trường, người đứng đầu các đơn vị có tổ chức dạy thêm (trong và ngoài nhà trường) chịu trách nhiệm:

- Tổ chức, quản lý và kiểm tra việc dạy thêm trong và ngoài nhà trường của giáo viên, cán bộ, nhân viên đơn vị nhằm bảo đảm quyền lợi của người học; thường xuyên kiểm tra việc dạy và học trong nhà trường, tránh tình trạng cắt xén chương trình, nội dung dạy học chính khóa đã được qui định để dành cho việc dạy thêm, học thêm.

- Mở hồ sơ quản lý dạy thêm học thêm, có trách nhiệm kiểm tra, quản lý chuyên môn và quản lý nguồn thu phí dạy thêm, báo cáo quyết toán cho đơn vị chủ quản đúng quy định.

- Thủ trưởng đơn vị có tổ chức dạy thêm trong và ngoài nhà trường chịu trách nhiệm trực tiếp nếu để xảy ra tình trạng dạy thêm trái với qui định; định kỳ tổng kết và báo cáo tình hình dạy thêm học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

- Các đơn vị quản lý có trách nhiệm thông báo công khai nơi tiếp công dân tại cơ quan, tổ chức thành lập đường dây nóng đến từng đơn vị cơ sở, thành lập Đoàn kiểm tra dạy thêm học thêm ngay đầu mỗi năm học, có kế hoạch kiểm tra thường xuyên các hoạt động dạy thêm trên địa bàn, phát hiện nhân tố tích cực, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hiện tượng vi phạm.

4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện dạy thêm ngoài nhà trường:

- Thực hiện các quy định tại văn bản này và các quy định khác về hoạt động giáo dục. Trước khi thực hiện dạy thêm, phải báo cáo cho cơ quan cấp giấy phép về kế hoạch hoặc đề án dạy thêm và đối tượng người học;

- Phải quản lý và tôn trọng quyền lợi của người học; báo cáo cơ quan cấp phép và thông báo cho người học biết trước ít nhất 30 ngày tính đến ngày tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm, hoàn trả cho người học các khoản đã thu nhưng chưa thực hiện dạy thêm.

Điều 10. Thẩm quyền cấp và thu hồi giấy phép dạy thêm

1. Thẩm quyền cấp giấy phép dạy thêm: Đối với các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện dạy thêm được qui định tại Điều 4, 5, 6 Chương II:

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép dạy thêm cấp trung học phổ thông.

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố cấp giấy phép cấp trung học cơ sở và bậc tiểu học đối với các trường hợp nêu tại khoản 2, Điều 3, Chương I.

2. Thẩm quyền thu hồi giấy phép dạy thêm: Trường hợp vi phạm các quy định về dạy thêm theo báo cáo của Hiệu trưởng nhà trường hoặc có biên bản vi phạm do các đoàn thanh tra, kiểm tra lập, cơ quan cấp giấy phép dạy thêm chịu trách nhiệm ra quyết định thu hồi giấy phép dạy thêm đã cấp và xử lý kỷ luật theo đúng qui định.

3. Mẫu hồ sơ đăng ký và giấy phép dạy thêm: Thống nhất mẫu trên toàn tỉnh; giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn ngay sau khi ban hành Quy định này.

CHƯƠNG IV

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Thanh tra, kiểm tra

Hoạt động dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục và của chính quyền các cấp.

Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

Cán bộ, công chức, viên chức vi phạm Quy định về dạy thêm học thêm sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định 35/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005 (xử lý kỷ luật cán bộ công chức) của Chính phủ và các quy định hiện hành.

Hiệu trưởng, thủ trưởng các đơn vị không quản lý chặt chẽ dạy thêm học thêm trên địa bàn của mình, qua thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có hiện tượng sai phạm tại đơn vị, phải kiểm điểm và xử lý trách nhiệm trước cơ quan chủ quản.

Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng hoặc tái phạm quy định về dạy thêm học thêm, có hành vi lừa đảo hoặc tổ chức dạy thêm học thêm trái quy định dẫn đến vi phạm các quy định về trật tự an toàn xã hội thì phải được xử lý thích đáng, bị áp dụng các hình thức xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt về quy định dạy thêm, học thêm và được các cơ quan quản lý giáo dục đánh giá có nhiều đóng góp nâng cao chất lượng giáo dục thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra và triển khai hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn bảo đảm đúng quy định.

Các cơ quan báo chí, Đài phát thanh truyền hình trong tỉnh có trách nhiệm thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân nắm rõ quy định, kịp thời phát hiện biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt quy định đồng thời phê phán những hành vi sai trái trong việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế